

Số: 235/2017/QĐST-HNGĐ

Đà Lạt, ngày 28 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 294/2017/TBTL – VDS, ngày 01/6/2017 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” giữa:

Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Kim K**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đường P, phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Hoàng Thiên T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Đường P, phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 54; 55; 57; 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận về việc hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Kim K**, sinh năm 1988 và Chị **Nguyễn Hoàng Thiên T**, sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Về con chung: Chị Nguyễn Hoàng Thiên T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Thiên D, sinh ngày 02/12/2013. Anh Nguyễn Kim K cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng cho đến khi con trưởng thành.

Tòa án đã giải thích lỗi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Việc chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không ai nợ vợ chồng, vợ chồng không nợ ai.

Về án phí: Anh Nguyễn Kim K và chị Nguyễn Hoàng Thiên T mỗi người chịu 75.000đ lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh K chịu 150.000đ tiền lệ phí cấp dưỡng nuôi con. Anh K và chị T đồng ý trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh K và chị T đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001392 ngày 01/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Anh K và chị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát TP Đ;
- Thi hành án dân sự TP Đ;
- UBND phường K, TP Đ;
- Đường sự;
- Lưu.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
THẨM PHÁN**

Mai Ngọc Lâm